

Số: 1219 /ĐHCT-QLKH

*Cần Thơ, ngày 04 tháng 5 năm 2022*

V/v Thông báo tuyển chọn tổ chức,  
cá nhân chủ trì thực hiện đề tài  
KH&CN cấp bộ năm 2023

**Kính gửi: Các tổ chức, cá nhân**

Thực hiện công văn số 1824/BGDĐT-KHCNMT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28 tháng 4 năm 2022 về việc hướng dẫn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ năm 2023, Trường Đại học Cần Thơ thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công nghệ theo Quyết định số 1195/QĐ-BGDĐT do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành ngày 28 tháng 4 năm 2022 về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2023 như sau:

1. Các tổ chức, cá nhân đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 4 và Điều 7 Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Thông tư số 11) nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn tại Trường Đại học Cần Thơ.

2. Kinh phí thực hiện đề tài:

a) Nguồn ngân sách nhà nước (NSNN): Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện đề tài từ NSNN không vượt quá số kinh phí từ NSNN dự kiến trong phụ lục kèm theo Quyết định 1195.

b) Kinh phí từ nguồn khác: Ngoài những đề tài đã dự kiến số kinh phí ngoài ngân sách nhà nước (nguồn khác) trong phụ lục kèm theo Quyết định số 1195, Thủ trưởng các đơn vị được giao tuyển chọn khuyến khích và ưu tiên tuyển chọn đề tài nào huy động được nguồn kinh phí hợp pháp khác tài trợ thêm để thực hiện đề tài.

Lưu ý:

- Không huy động kinh phí từ thành viên thực hiện đề tài.
- Nguồn kinh phí hợp pháp khác phải có cam kết rõ ràng và thực hiện theo các quy định hiện hành.

3. Dự toán kinh phí:

a) Căn cứ xây dựng dự toán:

- Các yếu tố đầu vào cấu thành dự toán kinh phí thực hiện đề tài theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 55/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức, phân bổ dự toán đề tài có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

- Quyết định số 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định một số định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ có sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các định mức kinh tế - kỹ thuật do các bộ, ngành ban hành (Phụ lục 1).

b) Yêu cầu:

- Dự toán kinh phí của đề tài được xây dựng và thuyết minh theo từng nội dung nghiên cứu và gắn với kết quả, sản phẩm cụ thể của đề tài.

- Khoản chi, nội dung chi (Mục 19 Thuyết minh đề tài) thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục 1.

- Dự toán cần được xây dựng đúng định mức, đủ, hợp lý và tiết kiệm.

#### 4. Hồ sơ tuyển chọn đề tài như sau:

Đóng thành 08 quyển (01 bản gốc) gồm:

+ Thuyết minh đề tài, thể thức đúng theo Mẫu 6, Phụ lục I, Thông tư số 11, có chữ ký của chủ nhiệm đề tài và các thành viên tham gia.

+ Bản giải trình chi tiết các khoản chi (Phụ lục 2)

+ Bản cam kết kinh phí từ nguồn khác.

+ Xác nhận của tổ chức, cá nhân phối hợp và ứng dụng, nhận chuyển giao kết quả thực hiện đề tài.

+ Tiềm lực của tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài (Mẫu 7, Phụ lục I, Thông tư 11).

**Thời hạn nhận hồ sơ: Trước 16h30 ngày 10/5/2022.**

Hồ sơ gửi về địa chỉ: Phòng Quản lý Khoa học – Trường Đại học Cần Thơ. Ngoài bì thư ghi rõ: “*Hồ sơ tham gia tuyển chọn đề tài KH&CN đặt hàng cấp bộ thực hiện năm 2023*”.

*Lưu ý:* Trường Đại học Cần Thơ chỉ chấp nhận xem xét tuyển chọn hồ sơ của tổ chức, cá nhân đáp ứng các yêu cầu về hồ sơ, tài liệu, thể thức văn bản và thời hạn nêu trên.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc, xin vui lòng liên hệ CVC. Nguyễn Phương Thảo, Phòng Quản lý Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ, điện thoại: 0292 3872175 hoặc email: npthao@ctu.edu.vn./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, QLKH.

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC**

*Đã ký*

**Lê Nguyễn Đoàn Khôi**

## DANH MỤC VĂN BẢN PHỤC VỤ LẬP DỰ TOÁN

### I. Văn bản:

1. Quyết định số 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về quy định một số định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ có sử dụng ngân sách Nhà nước của Bộ GDĐT.

2. Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Liên Bộ Tài chính – Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức, phân bổ dự toán đề tài sử dụng kinh phí có sử dụng ngân sách Nhà nước Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

3. Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

5. Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước.

6. Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

7. Các văn bản liên quan khác.

### II. Hướng dẫn khoản chi, nội dung chi

STT	Khoản chi, nội dung chi	Quy định áp dụng
1	Chi tiền công lao động trực tiếp	Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ GDĐT
2	Chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu	- Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. - 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
3	Chi sửa chữa, mua sắm tài sản cố định	- Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. - 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
4	Chi hội thảo khoa học, công tác phí	- Hội thảo khoa học: Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ GDĐT. - Công tác phí: Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính
5	Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu	Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm, kèm 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
6	Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu	Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính
7	Chi văn phòng, phẩm, thông tin liên lạc, in ấn	Không quá 2% tổng kinh phí đề tài
8	Chi họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp cơ sở	Không quá 50% định mức nghiệm thu chính thức quy định tại Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN
9	Chi quản lý chung	Không quá 5% tổng kinh phí đề tài
10	Chi khác	Vận dụng quy định hiện hành

1. \* **Lưu ý:** Nếu mục nào không chi thì ghi số 0 vào cột tổng kinh phí và chỉ giải trình (trong Phụ lục 2) các khoản chi nếu đề tài có chi.

Stt	Khoản chi, nội dung chi	Quy định áp dụng
1	Chi tiền công lao động trực tiếp	Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ GDĐT
2	Chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu	- Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. - 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
3	Chi sửa chữa, mua sắm tài sản cố định	- Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. - 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
4	Chi hội thảo khoa học, công tác phí	- Hội thảo khoa học: Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ GDĐT - Công tác phí: Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính
5	Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu	- Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm, kèm 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
6	Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu	Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính
7	Chi văn phòng, phẩm, thông tin liên lạc, in ấn	Không quá 2% tổng kinh phí đề tài
8	Chi họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp cơ sở	Không quá 50% định mức nghiệm thu chính thức quy định tại Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN
9	Chi quản lý chung	Không quá 5% tổng kinh phí đề tài
10	Chi khác	Vận dụng quy định hiện hành

\* **Lưu ý:** Nếu mục chi nào không chi thì ghi số 0 vào cột tổng kinh phí và chỉ giải trình (trong Phụ lục 2) các khoản chi nếu đề tài có chi.

## GIẢI TRÌNH CHI TIẾT CÁC MỤC CHI

**Mục 1: Công lao động trực tiếp tham gia thực hiện đề tài:** (Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ GDĐT).

Số TT	Nội dung công việc	Họ và tên người thực hiện	Chức danh thực hiện nhiệm vụ KH&CN	Hệ số tiền công theo ngày	Số ngày công	Lương cơ sở (đồng)	Tổng tiền công (đồng)	Nguồn kinh phí	
								Từ NSNN	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (5)x(6)x(7)	(9)	(10)
<b>1</b>							(ghi rõ tổng tiền công theo từng nội dung chính)		
1.1									
1.2									
...									
<b>2</b>									
2.1									
2.2									
...									
	<b>Tổng cộng</b>								

**Mục 2. Chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu:** (Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. (Kèm 3 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng)).

Số TT	Khoản chi, nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
<b>1</b>	<b>Nguyên, vật liệu</b>						
1.1							

1.2							
...							
<b>2</b>	<b>Dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng</b>						
<b>3</b>	<b>Năng lượng, nhiên liệu</b>						
...							
	<b>Tổng cộng</b>						

**Mục 3. Chi sửa chữa, mua sắm tài sản cố định:** (Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. (Kèm 3 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng)).

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
<b>1</b>	<b>Mua mới</b>						
1.1							
1.2							
...							
<b>2</b>	<b>Thuê thiết bị</b> (ghi tên thiết bị, thời gian thuê)						
...							
	<b>Tổng cộng</b>						

**Mục 4. Chi hội thảo, công tác phí:** (Hội thảo khoa học: Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ GDĐT; Công tác phí: Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính).

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
<b>1</b>	<b>Hội thảo</b>						
2.1	Người chủ trì						



2.2	Thư ký Hội thảo						
2.3	Báo cáo viên trình bày tại Hội thảo						
2.4	Báo cáo khoa học đặt hàng nhưng không trình bày tại Hội thảo						
2.5	Thành viên tham gia Hội thảo						
	...						
2	<b>Công tác phí</b>						

**Mục 5. Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ nghiên cứu:** (Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. (Kèm 3 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng)).

**Mục 6. Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu** (Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính).

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	<b>Điều tra, khảo sát thu thập số liệu</b> (nội dung điều tra khảo sát, số ngày, số người, công tác phí...)						
1.1							
1.2							
...							

**Mục 7. Chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, in ấn:** (Không quá 2% tổng kinh phí đề tài).

**Mục 8. Chi họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp cơ sở:** (Không quá 50% định mức nghiệm thu chính thức quy định tại Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN).

Số TT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí	Nguồn kinh phí
-------	----------	--------	----------	----------------	---------------	----------------

		<b>tính</b>			<i>(đồng)</i>	<b>Từ ngân sách nhà nước</b>	<b>Nguồn khác</b>
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>	<i>(8)</i>
<b>4</b>	<b>Đánh giá, nghiệm thu đề tài cấp cơ sở</b>						
4.1	Chủ tịch						
4.2	Thành viên Hội đồng						
4.3	Thư ký hành chính						
4.4	Đại biểu dự						
4.5	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng						
4.6	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện						

**Mục 9. Chi quản lý chung:** (Không quá 5% tổng kinh phí đề tài).

**Mục 10. Chi khác:** (Vận dụng các quy định hiện hành).

Ngày ..... tháng ..... năm .....

**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày ..... tháng ..... năm .....

**CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)